UBND HUYỆN VĨNH BẢO **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG THCS GIANG BIÊN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số…/TB-TrH *Giang Biên, ngày … tháng 10 năm 2023*

**THÔNG BÁO**

**Các khoản thu, vận động quyên góp năm học 2023-2024**

***Kính gửi***: - Cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường THCS Giang Biên;

- Các bậc phụ huynh học sinh Trường THCS Giang Biên.

Căn cứ Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 quy định về danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi với các dịch vụ hỗ trợ giáo dục trong cơ sở giáo dục công lập; Hướng dẫn 03/2022/HDLS-GDĐT-STC ngày 26/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng và Sở Tài chính Hải Phòng về hướng dẫn thực hiện Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng; Hướng dẫn 03/2023/HDLS-GDĐT-STC ngày 22/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng và Sở Tài chính Hải Phòng về hướng dẫn thu và sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm học 2023-2024; Công văn 263/BHXH huyện Vĩnh Bảo ra ngày 25/7/2023 về việc Hướng dẫn triển khai và thu BHYT học sinh năm học 2023-2024; Kế hoạch số 01/Liên ngành/ Huyện đoàn -Phòng GD&ĐT ra ngày 14/9/2023 Kế hoạch triển khai phong trào Kế hoạch nhỏ giai đoạn 2023-2027; Kế hoạch số 03/LN của Huyện đoàn và Phòng GD&ĐT Kế hoạch thực hiện phong trào “ *Đọc và làm theo báo Đội*” giai đoạn 2023-2027.

Căn cứ Nghị quyết chi bộ, Nghị quyết Hội đồng trường, Nghị quyết Hội đồng sư phạm Trường THCS Giang Biên đầu năm học 2023-2024 về việc thực hiện các khoản thu và vận động quyên góp năm học 2023-2024;

Căn cứ Kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024 của Trường THCS Giang Biên;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Thường trực Hội Cha mẹ học sinh; Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp đầu năm; biên bản họp cha mẹ học sinh các lớp đầu năm học 2023-2024;

Căn cứ Kế hoạch số 01/KHTC kế hoạch thu và vận động quyên góp của Trường THCS Giang Biên năm học 2023-2024;

Trường THCS Giang Biên thông báo các khoản thu, vận động quyên góp năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

**1. Các khoản thu theo quy định**

**2. Các khoản thu hộ, dịch vụ**

Các khoản thu hộ, dịch vụ theo thỏa thuận trên cơ sở phụ huynh nhất trí, đồng thuận có đơn và sự tự nguyện đăng kí của phụ huynh.

**3. Vận động quyên góp**

Các khoản vận động quyên góp dựa trên tinh thần tự nguyện, không cào bằng,

không ép buộc, không quy định mức thu tối thiểu; không vận động học sinh nghèo;

hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật, mồ côi, con chính sách.

*( Nội dung cụ thể các khoản mục trên có bảng phụ lục kèm theo)*

Thông báo này được công khai đến phụ huynh học sinh nhà trường theo quy định.

Trường THCS Giang Biên trân trọng thông báo!

***Nơi nhận:* HIỆU TRƯỞNG**

- Phòng GD&ĐT huyện ( *để báo cáo*);

- UBND xã ( *để báo cáo);*

- Hội đồng nhà trường ( *để báo cáo, thực hiện*);

- Ban đại diện CMHS các lớp ( *để giám sát*)

- Phụ huynh, học sinh các lớp ( *để thực hiện*)

- Lưu: HSNT. **Vũ Thị Thênh**

**DANH MỤC**

**Các khoản thu, vận động quyên góp năm học 2023-2024**

*( Kèm theo Thông báo số …/TB-TrH ngày … tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường THCS Giang Biên)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên các khoản** | **Số tiền** | **Ghi chú** |
| **Khoản thu theo quy định** | | | |
| 1 | Học phí | *100.000/01học sinh/tháng;* | UBND thành phố hỗ trợ 100%. |
| **Các khoản thu hộ, thu dịch vụ theo thỏa thuận** | | | |
|  |  |  |  |
| 2 | BHYT | 680.400/ 01 học sinh/năm | Thu hộ theo danh sách học sinh tự nguyện đăng kí. |
| 3 | Nước uống tinh khiết | 10.000đ/tháng | Thu hộ theo danh sách học sinh tự nguyện đăng kí. |
| 4 | Bảo hiểm toàn diện | 100 000đ/01hs/năm | Thu hộ theo danh sách phụ huynh, học sinh tự nguyện đăng kí. |
| 5 | Đồng phục | Theo báo giá của đối tác | Thu hộ theo danh sách phụ huynh, học sinh tự nguyện đăng kí và báo giá của bên đối tác. |
| 6 | Học thêm các môn văn hóa. | 7.500đ/1 tiết ( *36 tiết/tháng; 270 000đ/ 01 học sinh/tháng*) | Theo danh sách học sinh tự nguyện đăng kí học. |
| 7 | Kĩ năng sống | 10.000đ/tiết | Theo danh sách học sinh tự nguyện đăng kí học. |
| 8 | Trông coi xe | - Xe đạp: 20.000/tháng  - Xe đạp điện: 30.000/tháng | - Theo đơn của học sinh tự nguyện đăng kí gửi xe.  - Dưới 15 ngày/tháng đóng 50% kinh phí/tháng; từ 15 ngày trở lên đóng 100% phí/tháng. |
| **Vận động, quyên góp** | | | |
| 9 | Quỹ “*Kế hoạch nhỏ”* | Quyên góp theo số tiền lẻ hoặc khối lượng phế liệu mà cha mẹ học sinh và học sinh đã đồng thuận ủng hộ . | Không quy định mức bình quân tối thiểu, không ép buộc học sinh, cha mẹ học sinh; không vận động học sinh nghèo, hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật, mồ côi, con chính sách. |
| 10 | Báo Đội | Vận động theo mức phí phụ huynh học sinh đã đồng thuận đăng kí mua báo. | Không ép buộc học sinh, cha mẹ học sinh; không vận động học sinh nghèo, hoàn cảnh khó khăn. |
| 11 | Kinh phí hỗ trợ Ban đại diện Cha mẹ học sinh. | Vận động theo khuyến nghị của Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp, Ban đại diện Cha mẹ học sinh nhà trường và mức ủng hộ của cha mẹ học sinh đã đồng thuận. | Vận động sự tự nguyện của phụ huynh, không ép buộc, không quy định mức bình quân, tối thiểu; không vận động học sinh nghèo, hoàn cảnh khó khăn. |

*( Danh mục trên gồm 11 mục)*